

**54034**
**TRUSĂ DE TUBULARE 216 PIESE  
HEXAGONALE - ZINCAT**
**SPECIFICATII TEHNICE**

Piese	216
Masurarea patratului	1/4", 3/8", 1/2"
Profil	Hexagonal
Finisaj	Cincado/Zinc Finish
Material	Aceró/Steel S2
Greutate	11,45Kg
Dimensiuni (LxIxH)	500x360x110mm

**PIESE DISPONIBILE**


Scanează codul QR pentru a obține mai multe informații despre demontarea inclusă în această trusă de unelte.

**INCLUDE**

	1/2" x14	13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 24, 27, 30, 32mm
	3/8" x10	10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19mm
	1/4" x13	4, 4.5, 5, 5.5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14mm
	1/2" x5	16, 17, 18, 19, 22mm
	3/8" x6	10, 11, 12, 13, 14, 15mm
	1/4" x7	4, 5, 6, 7, 8, 9, 10mm
	1/2" x3	E20, E22, E24
	3/8" x6	E10, E11, E12, E14, E16, E18
	1/4" x5	E4, E5, E6, E7, E8
	7/2" x3	1/2" - 3/8" - 1/4"
	1/2" x2	125, 250mm
	3/8" x1	125mm
	1/4" x2	50, 100mm
	1/2" x1	8mm
	3/8" x1	8mm
	1/4" x1	6mm
	6mm x1	1/4"

	x3	1/2" - 3/8" - 1/4"
	1/2" x1	
	1/2" x2	16, 21mm
	3/8" x1	18mm
	1/2" x12	8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19mm
	1/2" x7	1.27, 1.5, 2, 2.5, 3, 4, 5mm
	1/4" x1	
	1/4" x1	
	1/4" x1	
	1/2" x1	T70
	1/2" x1	14mm
	x3	PH0, PH1, PH2
	x3	PZ0, PZ1, PZ2
	x4	3, 4, 5, 6mm
	1/4" x4	SL4, SL5.5, SL6.5, SL7
	x8	T8, T9, T10, T15, T20, T25, T27, T30
	x8	T8, T9, T10, T15, T20, T25, T27, T30

	8mm x4	7, 8, 10, 12mm
	6mm x6	2, 2.5, 3, 4, 5, 6mm
	8mm x3	SL8, SL10, SL12
	8mm x3	PH2, PH3, PH4
	8mm x3	PZ2, PZ3, PZ4
	8mm x5	T40, T45, T50, T55, T60
	6mm x3	T5, T6, T7
	8mm x5	T40, T45, T50, T55, T60
	6mm x1	T7
	8mm x4	M10, M11, M12, M13
	6mm x5	M5, M6, M7, M8, M9
	8mm x2	M10, M12
	6mm x3	M5, M6, M8
	8mm x1	TS50
	6mm x8	TS10, TS15, TS20, TS25, TS27, TS30, TS40, TS45
	x4	0, 1, 2, 3mm
	x3	6, 8, 10mm
	6mm x4	4, 6, 8, 10mm
	x3	1, 2, 3mm
	x4	1, 2, 3, 4mm